

Số: 185 /KH-BVSTBPN

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 01 năm 2017

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Y tế Hà Tĩnh năm 2017

Thực hiện Luật Bình đẳng giới ngày 29/11/2006; Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020; Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020; Quyết định 822/QĐ-BYT ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Y tế giai đoạn 2016- 2020; Quyết định 880/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành chương trình hành động về bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016- 2020; Chỉ thị 09-CT/TU ngày 04/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 196-TB/TW ngày 16/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ trong tình hình mới”; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06/01/2017 của UBND tỉnh kế hoạch thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016- 2020; Căn cứ công văn số 3897/UBND-VX1 ngày 11/08/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí cho công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2017, trên cơ sở quán triệt quan điểm, mục tiêu Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới là một bộ phận cấu thành quan trọng của Chương trình tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội của Quốc gia và các địa phương, Sở Y tế Hà Tĩnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Y tế Hà Tĩnh năm 2017, làm cơ sở để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, các đơn vị trực thuộc ngành Y tế; sự tham gia của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Y tế, nhằm huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ trong giai đoạn mới.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, cơ quan đơn vị trong chỉ đạo thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong

ngành Y tế thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Y tế; hướng đến mục tiêu bình đẳng giới gắn với hạnh phúc gia đình.

- Đảm bảo quyền bình đẳng của nữ cán bộ, công chức, viên chức trong lao động việc làm, trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của nữ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ chính trị được giao. Tạo mọi điều kiện để phụ nữ được tham gia vào các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, các hoạt động của cơ quan, đơn vị, của Ngành tổ chức. Tạo cơ hội tham gia và thụ hưởng bình đẳng giữa phụ nữ và nam giới. Tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi để nữ cán bộ, công chức, viên chức ngành Y tế phát huy năng lực, sở trường; nâng cao hiệu quả công tác.

- Tăng cường năng lực hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ từ Sở đến các đơn vị trực thuộc.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với cơ sở trong việc thực hiện kế hoạch hành động bình đẳng giới và các hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2017.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU.

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và kiến thức về giới và bình đẳng giới; tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng trong công tác quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật bình đẳng giới; Luật phòng chống bạo lực gia đình và các văn bản có liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được giao về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Xây dựng quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ; mạnh dạn đề xuất, bổ nhiệm, bố trí sử dụng cán bộ trẻ, cán bộ nữ được đào tạo cơ bản và đã trải qua công tác cơ sở vào các vị trí lãnh đạo quản lý.

2. Thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nội dung Chương trình hành động thực hiện Chiến lược Quốc gia về Bình đẳng giới tỉnh Hà Tĩnh, của ngành Y tế giai đoạn 2011 – 2020.

- Thực hiện lồng ghép giới vào các chương trình, kế hoạch hoạt động của Ngành và đơn vị. Năm 2017, phấn đấu thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, mục tiêu về bình đẳng giới trong ngành Y tế, cụ thể:

Mục tiêu 1: Đảm bảo bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Mục tiêu 2: Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Y tế; hỗ trợ giảm thiểu hậu quả đối với sức khỏe của người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

Mục tiêu 3: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các cương vị lãnh đạo, quản lý trong toàn Ngành nhằm từng bước giảm dần khoảng cách về giới trong lĩnh vực này.

Mục tiêu 4: Thu hẹp dần khoảng cách giới trong lao động, việc làm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Y tế.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước đảm bảo sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong thụ hưởng giáo dục và đào tạo của toàn Ngành.

Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y Tế.

3. Tăng cường các hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Ngành và Tiểu Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị:

- Tiếp tục kiện toàn Ban VSTBPN Ngành, Tiểu ban các đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công tác bình đẳng giới trong giai đoạn mới;

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực hoạt động của Ban VSTBPN và các tiểu ban trực thuộc;

- Tổ chức lồng ghép kiểm tra, đánh giá hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ các đơn vị trực thuộc. Giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách liên quan đến cán bộ nữ.

- Kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác bình đẳng giới.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm các chỉ tiêu nhằm bảo đảm bình đẳng giữa nam và nữ trong tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ CSSK

Mục tiêu 1: Đảm bảo bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

- *Chỉ tiêu 1:* Góp phần bảo đảm tỷ số giới tính khi sinh không vượt quá 112 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái thông qua các chỉ số sau:

+ 100% các cơ sở y tế cam kết không thông báo giới tính thai nhi cho phụ nữ có thai và người thân của họ và không loại bỏ thai nhi vì lý do giới tính.

+ Ít nhất có 85% các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập có cung cấp dịch vụ chẩn đoán giới tính thai nhi được thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định không thông báo giới tính thai nhi cho phụ nữ mang thai và người thân của họ.

+ Ít nhất có 85% các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập được thanh tra kiểm tra việc chấp hành quy định không cung cấp dịch vụ loại bỏ thai nhi vì lý do giới tính.

- *Chỉ tiêu 2:* Giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản dưới 20/100.000 trẻ đẻ sống.

- *Chỉ tiêu 3:* Giảm tỷ lệ phá thai dưới 9.5/100 trẻ đẻ sống. .

- *Chỉ tiêu 4:* Giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ nhiễm HIV sang con dưới 5% .

- *Chỉ tiêu 5:* Ít nhất có 80% vị thành niên và nam, nữ từ 18 tuổi trở lên ở thành thị được tiếp cận với các dịch vụ CSSKSS và phòng chống HIV/AIDS.

* Giải pháp thực hiện:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dân số, cải thiện tình trạng sức khỏe sinh sản, duy trì mức sinh thấp hợp lý, quy mô gia đình ít con, hạn chế xu hướng gia tăng mất cân bằng giới tính khi sinh, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cụ thể như:

- Ban hành kịp thời các văn bản triển khai Chiến lược Dân số, Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2016-2020; tích cực triển khai thực hiện đề án Can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh.

- Đẩy mạnh triển khai chương trình làm mẹ an toàn, chú trọng thực hiện các giải pháp can thiệp phù hợp tại các vùng khó khăn, miền núi; tăng cường năng lực phát hiện và xử lý tai biến sản khoa cho trạm y tế xã và cơ sở y tế tuyến huyện.

- Xây dựng và triển khai thực hiện đề án Lồng ghép truyền thông nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục và phòng chống HIV/AIDS cho vị thành niên, phụ nữ và nam giới. Duy trì mạng lưới cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phòng chống HIV/AIDS cho vị thành niên, phụ nữ và nam giới. Tăng số lượng các huyện triển khai cung cấp dịch vụ toàn diện về dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, tăng số cặp mẹ con được theo dõi sau khi sinh bao gồm mẹ được điều trị ARV và con được chẩn đoán sớm nhiễm HIV và điều trị ARV cho con.

* Giải pháp về kinh phí: Kinh phí triển khai các chương trình Dân số - KHHGD, CSSK bà mẹ trẻ em, CSSKSS, phòng chống HIV/AIDS sẽ được huy động từ nguồn các chương trình mục tiêu Y tế, kinh phí địa phương và các nguồn xã hội hóa, tài trợ khác.

Mục tiêu 2: Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Y tế; hỗ trợ giảm thiểu hậu quả đối với sức khỏe của người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% các đơn vị trong Ngành tổ chức phổ biến, tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- *Chỉ tiêu 2:* 100% cán bộ viên chức, người lao động trong các đơn vị trực thuộc ký cam kết thực hiện bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trong gia đình.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện chăm sóc y tế, thống kê báo cáo và tư vấn cho người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

- *Chỉ tiêu 4:* Các cơ sở khám, chữa bệnh tại các tuyến tỉnh, huyện có cán bộ tư vấn, hỗ trợ cho người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình.

* Giải pháp thực hiện:

- Ban hành văn bản hướng dẫn đơn vị tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ký cam kết thực hiện bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trong gia đình.

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai công tác thống kê, báo cáo về bạo lực gia đình tại cơ sở khám, chữa bệnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong toàn Ngành phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, lập kế hoạch triển khai và thực hiện Luật bình đẳng giới, Luật Phòng chống Bạo lực gia đình, Thông tư số 16/2009/TT-BYT ngày 22/9/2009 của Bộ Y tế và các văn bản có liên quan.

* Giải pháp về kinh phí: Bố trí ngân sách từ nguồn chi thường xuyên của các đơn vị, các nguồn tài trợ cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình; phát động thi đua cam kết thực hiện trong cán bộ viên chức, người lao động.

2. Nhóm các chỉ tiêu về đảm bảo quyền bình đẳng giới đối với cán bộ y tế

Mục tiêu 3: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các cương vị lãnh đạo, quản lý trong toàn Ngành nhằm từng bước giảm dần khoảng cách về giới trong lĩnh vực này.

- *Chỉ tiêu 1:* Phần đầu tỷ lệ cán bộ nữ trong tổng số cán bộ lãnh đạo quản lý các đơn vị trực thuộc Sở đạt 15%

- *Chỉ tiêu 2:* Phần đầu tỷ lệ cán bộ nữ tham gia các cấp ủy Đảng trong toàn Ngành nhiệm kỳ 2017- 2020 đạt 30% trở lên.

- *Chỉ tiêu 3:* Các đơn vị có tỷ lệ nữ công chức, viên chức 30% trở lên có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

- *Chỉ tiêu 4:* Phần đầu tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch cán bộ không dưới 15%

* Giải pháp thực hiện:

- Ban hành văn bản chỉ đạo của các Đảng Bộ ngành Y tế về việc quy hoạch cán bộ, trong đó chú trọng đến công tác quy hoạch cán bộ nữ sao cho tỷ lệ nữ trong ban lãnh đạo tương xứng với tỷ lệ cán bộ nữ trong đơn vị.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra giám sát của Ban VSTBPN Sở Y tế đối với việc triển khai thực hiện mục tiêu này tại các đơn vị trong Ngành.

Mục tiêu 4: Thu hẹp dần khoảng cách giới trong lao động, việc làm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành Y tế.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% các đơn vị không có sự phân biệt về giới tính trong tiêu chí tuyển dụng (ngoại trừ các vị trí làm việc nặng nhọc, độc hại theo quy định của Luật Lao động).

- *Chỉ tiêu 2:* Phân đầu cử 50% cán bộ nữ tham gia các khóa đào tạo liên tục về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý, chính trị, ngoại ngữ...

* Giải pháp thực hiện:

- Hướng dẫn về việc xây dựng các tiêu chí trong tuyển dụng người lao động mới của các đơn vị trong đó không cho phép phân biệt đối xử về giới tính giữa nam và nữ.

- Chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực để thực hiện đào tạo liên tục theo Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn đào tạo liên tục trong lĩnh vực y tế, trong đó không có sự phân biệt giữa nam và nữ.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban VSTBPN đối với việc thực hiện những chỉ tiêu này.

Mục tiêu 5: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước đảm bảo sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong thụ hưởng giáo dục và đào tạo của toàn Ngành.

- *Chỉ tiêu 1:* Phân đầu đạt tỷ lệ cán bộ nữ có trình độ đào tạo thạc sỹ, CKI chiếm trên 11% so tổng số cán bộ có trình độ thạc sỹ, CKI

- *Chỉ tiêu 2:* Phân đầu đạt tỷ lệ cán bộ nữ có trình độ đào tạo tiến sỹ, CKII chiếm trên 7% so tổng số cán bộ có trình độ tiến sỹ, CKII

- *Chỉ tiêu 3:* Phân đầu đạt tỷ lệ cán bộ nữ có trình độ đào tạo đại học chiếm trên 25% so tổng số cán bộ có trình độ đại học

* Giải pháp thực hiện:

- Các đơn vị chủ động xây kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ (Ngắn hạn và dài hạn) cho cán bộ, trong đó xác định một số tiêu chí ưu tiên đặc biệt đối với cán bộ nữ như: Thâm niên công tác tại đơn vị, thời gian dành cho ôn tập, được hỗ trợ thêm một phần kinh phí trong khi ôn tập và đi học từ ngân sách tự chủ của đơn vị...

- Hướng dẫn về sử dụng ngân sách trong triển khai kế hoạch đào tạo nâng cao cho cán bộ tại các đơn vị với mức phân bổ ưu tiên cho đối tượng cán bộ nữ.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ với việc thực hiện mục tiêu này tại các đơn vị.

Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y Tế.

- *Chỉ tiêu 1:* 100% thành viên Tiểu Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị trực thuộc được tập huấn về kiến thức nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới trong Ngành.

- *Chỉ tiêu 2:* Ít nhất có 85% lãnh đạo đơn vị được tập huấn về lồng ghép giới trong xây dựng và triển khai chính sách ngành Y tế.

- *Chỉ tiêu 3:* 100% các quy định trong văn bản QPPL hiện hành liên quan đến CSSK chưa phù hợp với Luật bình đẳng giới được đề xuất sửa đổi, bổ sung.

* Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình.

- Kien toan bo may to chuc nham nang cao nang luc hoat dong cho Ban VSTBPN ngành Y tế và Tiểu Ban VSTBPN các đơn vị trực thuộc. Tổ chức các lớp tập huấn về giới, lồng ghép giới cho các thành viên Ban VSTBPN các cấp, cán bộ lãnh đạo và những người tham gia hoạch định, thực thi chính sách các đơn vị. Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác vì sự tiến bộ phụ nữ cho các thành viên của Tiểu Ban VSTBPN các đơn vị trong ngành Y tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Nguồn kinh phí: Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp

2. Dự kiến: 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng)

3. Dự kiến nội dung chi:

- Chi tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Hội nghị biểu dương, tôn vinh phụ nữ và các điển hình trong việc thực hiện và đảm bảo bình đẳng giới.

- Chi tổ chức tập huấn về giới, lồng ghép giới; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Chi tổ chức các hội thảo, tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm về công tác bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Chi cho các hoạt động hỗ trợ khác: Chi tổ chức các phong trào hoạt động của phụ nữ nhằm tạo môi trường thuận lợi cho đội ngũ cán bộ nữ rèn luyện, trưởng thành (Hội thi cắm hoa, nấu ăn, hội diễn thể thao, văn nghệ...) nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ như ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 và ngày quốc tế phụ nữ 8/3; thăm hỏi tặng quà các gia đình nữ công chức, viên chức có hoàn cảnh khó khăn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Ngành

a) Tiếp tục kien toan Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Ngành, bổ sung thêm thành viên thuộc một số phòng, đơn vị có liên quan. Phòng Tổ chức cán bộ,

Công đoàn ngành Y tế tiếp tục là đầu mối thường trực của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Ngành.

b) Hướng dẫn Tiểu Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các đơn vị trong Ngành xây dựng Kế hoạch thực hiện bình đẳng giới năm 2017.

c) Phối hợp với các đơn vị chuyên môn tổ chức các khoá tập huấn kiến thức về giới, phân tích và lồng ghép giới; tập huấn nghiệp vụ, huấn luyện về kỹ năng hoạt động và nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

d) Hướng dẫn Tiểu Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các đơn vị trong Ngành tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động và tiến độ thực hiện các chỉ tiêu trong nhóm các chỉ tiêu quốc gia và nhóm chỉ tiêu đối với cán bộ y tế.

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết báo cáo hàng năm theo quy định.

2. Các đơn vị trong Ngành:

a) Xây dựng Kế hoạch hành động về bình đẳng giới nhằm thực hiện các chỉ tiêu đặt ra trong nhóm chỉ tiêu quốc gia và nhóm chỉ tiêu đối với cán bộ y tế của đơn vị.

b) Chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động nhằm thực hiện Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới đã xây dựng.

c) Phối hợp với đơn vị chức năng và Ban vì sự tiến bộ phụ nữ trong việc nghiên cứu, giải quyết vấn đề giới trong xây dựng và thực hiện các chương trình, nội dung công tác thuộc đơn vị phụ trách.

d) Phân bổ kinh phí hàng năm theo dự toán của Tiểu Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ của đơn vị theo quy định tại Thông tư số 191/2009/TT-BTC ngày 01/10/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ. Trích nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị, huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác phục vụ cho công tác bình đẳng giới.

đ) Tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới, tiến độ thực hiện và dự kiến hoàn thành các chỉ tiêu trong nhóm các chỉ tiêu quốc gia và nhóm các chỉ tiêu đối với cán bộ y tế của đơn vị và gửi báo cáo định kỳ (6 tháng, năm) về Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Sở Y tế (Báo cáo 6 tháng: trước ngày 25/6; Báo cáo năm: trước ngày: 25/12).

3. Tổ chức công đoàn, Ban thanh tra nhân dân:

- Công đoàn cơ sở có trách nhiệm phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ, Ban nữ công, các đoàn thể trong việc triển khai các hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ tại cơ quan.

- Ban Thanh tra Nhân dân có trách nhiệm phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và quyền lợi và nghĩa vụ của nữ cán bộ công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là kế hoạch hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Y tế năm 2017 trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Thường trực Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ Ngành (Phòng TCCB, Sở Y tế) để tổng hợp đề xuất Trưởng ban xem xét điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban VSTBPN tỉnh; (để b/c)
- Lãnh đạo Sở;
- Các thành viên BVSTB Ngành;
- Các đơn vị trong ngành;
- Công đoàn Ngành Y tế;
- Cổng thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB.

Gửi VB giấy và điện tử. *Ưư*

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Trần Xuân Dân